|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:  /2022/QĐ-UBND**(DỰ THẢO 2)** |  *Lào Cai, ngày  tháng 3 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Lào Cai**

**ban hành kèm theo Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 18/11/2021**

**của UBND tỉnh Lào Cai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số ..../TTr-SNV ngày ...02/2022.*

# QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

**1. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 2 như sau:**

“đ) Trưởng phòng và tương đương thuộc các chi cục, các ban, trung tâm; người đứng đầu các đơn vị, tổ chức trực thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; Trưởng phòng và tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện (sau đây gọi chung là Trưởng phòng và tương đương thuộc chi cục, trung tâm);”

**2. Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1 Điều 2 như sau:**

“e) Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc các chi cục, các ban, trung tâm; cấp phó của người đứng đầu các đơn vị, tổ chức trực thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện (sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc chi cục, trung tâm);”

**3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6 như sau:**

“3. Kinh nghiệm công tác

a) Có thời gian tối thiểu 36 tháng đảm nhiệm chức danh quy định tại điểm d, điểm đ khoản 1 Điều 2 Quy định này hoặc tương đương.

b) Riêng các chức danh thuộc Tỉnh đoàn, nếu không có cán bộ đủ điều kiện theo điểm a khoản này thì cấp ủy cơ quan có thẩm quyền được vận dụng xem xét các trường hợp cán bộ có năng lực nổi trội, đủ các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định.”

**4. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 như sau:**

“3. Kinh nghiệm công tác

a) Có thời gian công tác trong cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội hoặc đơn vị sự nghiệp công lập từ đủ 60 tháng trở lên hoặc 36 tháng công tác trong lĩnh vực dự kiến bổ nhiệm, không tính thời gian tập sự.

b) Riêng các chức danh thuộc Tỉnh đoàn, nếu không có cán bộ đủ điều kiện theo điểm a khoản này thì cấp ủy cơ quan có thẩm quyền được vận dụng xem xét các trường hợp cán bộ có năng lực nổi trội, đủ các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định.”

**5. Sửa đổi tiêu đề Điều 8 như sau:**

“Điều 8. Trưởng phòng và tương đương thuộc chi cục, trung tâm”

**6. Sửa đổi tiêu đề Điều 9 như sau:**

“Điều 9. Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc chi cục, trung tâm”

**7. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 10 như sau:**

“3. Kinh nghiệm công tác

a) Có thời gian tối thiểu 36 tháng đảm nhiệm một trong các chức danh Bí thư, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND cấp xã hoặc các chức danh quy định tại điểm h khoản 1 Điều 2 Quy định này hoặc tương đương.

b) Riêng các chức danh thuộc Huyện đoàn, Thị đoàn, Thành đoàn, nếu không có cán bộ đủ điều kiện theo điểm a khoản này thì cấp ủy cơ quan có thẩm quyền được vận dụng xem xét các trường hợp cán bộ có năng lực nổi trội, đủ các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định.”

**8. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 11 như sau:**

“3. Kinh nghiệm công tác

# a) Có thời gian công tác trong cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội hoặc đơn vị sự nghiệp công lập từ đủ 60 tháng trở lên hoặc 36 tháng công tác trong lĩnh vực dự kiến bổ nhiệm, không tính thời gian tập sự.

b) Riêng các chức danh thuộc Huyện đoàn, Thị đoàn, Thành đoàn, nếu không có cán bộ đủ điều kiện theo điểm a khoản này thì cấp ủy cơ quan có thẩm quyền được vận dụng xem xét các trường hợp cán bộ có năng lực nổi trội, đủ các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định.”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày…. tháng 4 năm 2022.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3(QĐ);- Bộ Nội vụ;- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;- TT Đoàn ĐBQH tỉnh;- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;- Các ban, ngành, UBMTTQVN, đoàn thể tỉnh;- Các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp tỉnh;- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;- HĐND-UBND các huyện, thị xã, thành phố;- Quỹ tài chính, Hội đặc thù cấp tỉnh;- Công ty doanh nghiệp Nhà nước;- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;- Sở Nội vụ; Sở Tư pháp;- Lãnh đạo VP; Cổng TTĐT tỉnh;- Báo Lào Cai; Đài PTTH tỉnh;- Công báo Lào Cai;- Lưu: VT, NC. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH****Trịnh Xuân Trường** |